TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2020/HNGĐ-ST
Ngày: 05/05/2020
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Thuận Thảo**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Long**.
2. Bà **Phan Thị Đẹp**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Kiều** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 05 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 826/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXX-ST ngày 20 tháng 03 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2020/QĐST – HN ngày 16 tháng 04 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Phạm Danh Ph**, sinh năm 1998. (Có mặt)

Địa chỉ: N, Phường T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Chị **Huỳnh Thị Thanh M**, sinh năm 2000. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Q, Khu phố B, Phường M, TP M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện ngày 14/11/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Phạm Danh Ph trình bày:**

Anh Phạm Danh Ph và chị Huỳnh Thị Thanh M tự nguyện sống chung vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường T, TP M, tỉnh Tiền Giang ngày 10/09/2018. Anh chị sống hạnh phúc được một thời gian thì đến tháng 03 năm 2019 có mâu thuẫn xảy ra. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên xảy mâu thuẫn cự cãi. Anh chị đã tự ly thân từ tháng 05 năm 2019 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng đã hết không còn khả năng hàn gắn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Huỳnh Thị Thanh M.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn chị Huỳnh Thị Thanh M, Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã thực hiện việc niêm yết Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng thủ tục hợp lệ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Phạm Danh Ph là tranh chấp "Ly hôn". Bị đơn chị Huỳnh Thị Thanh M cư trú tại Q, Khu phố B, Phường M, TP M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

[2] Bị đơn chị Huỳnh Thị Thanh M vắng mặt không có lý do tại phiên tòa mặc dù đã được tống đạt hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Huỳnh Thị Thanh M.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Danh Ph và chị Huỳnh Thị Thanh M tự nguyện sống chung từ năm 2018 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường T, TP M, tỉnh Tiền Giang ngày 10/09/2018 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Nhận thấy mâu thuẫn giữa anh Phạm Danh Ph và chị Huỳnh Thị Thanh M là do tính tình không phù hợp dẫn đến bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên có mâu thuẫn cự cãi, chị M không quan tâm đến tình cảm vợ chồng. Xét thấy, mục đích của hôn nhân giữa anh Phạm Danh Ph và chị Huỳnh Thị Thanh M không đạt được, tình cảm vợ chồng đã hết không còn khả năng hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài nên anh chị đã tự ly thân từ tháng 05 năm 2019 cho đến nay. Do vậy anh Phạm Danh Ph yêu cầu ly hôn với chị Huỳnh Thị Thanh M là có cơ sở.

Yêu cầu ly hôn của anh Phạm Danh Ph là có căn cứ theo Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Không có.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Danh Ph trình bày anh Ph và chị Huỳnh Thị Thanh M không có tài sản chung và nợ chung. Chị Huỳnh Thị

Thanh M không đến tham dự phiên tòa và không gởi văn bản trình bày ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét đến tài sản chung, nợ chung của anh chị. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì Tòa án sẽ thụ lý giải quyết bằng vụ kiện khác.

[6] Về án phí: Anh Phạm Danh Ph phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Danh Ph.

1. Về hôn nhân: Anh Phạm Danh Ph được ly hôn với chị Huỳnh Thị Thanh M.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Danh Ph trình bày anh Ph và chị Huỳnh Thị Thanh M không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Anh Phạm Danh Ph phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí thành án phí hôn nhân sơ thẩm (theo biên lai thu tiền số 0000702 ngày 05/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang).

6. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Thị Thuận Thảo

Nơi nhận:
- *VKSND. TP M, Tiền Giang.*
- *Chi cục THADS. TP M, Tiền Giang.*
- *UBND Phường T, TP M, Tiền Giang.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*